

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 23/2025/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trịnh Văn Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Trịnh Văn H; sinh năm 1961; địa chỉ: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lương Thị P, sinh năm 1966; địa chỉ: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Chị Trịnh Thị D, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm K, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

3. Anh Trịnh Văn T; sinh năm 1996; địa chỉ: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 15/11/2024, bản tự khai và quá trình giải quyết việc dân sự, anh Trịnh Văn Đ trình bày như sau:

Ông Trịnh Văn N (chết năm 2012) và bà Hoàng Thị T1 (chết năm 2010) có 03 người con gồm: Trịnh Văn H, Trịnh Thị X và Trịnh Thị L. Năm 2021 bà X khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế. Ngày 30/3/2021 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng thụ lý vụ án dân sự về việc tranh chấp di sản thừa kế giữa nguyên đơn Trịnh Thị X và bị đơn Trịnh Văn H.

Quá trình giải quyết vụ án ông H bị tai biến, xuất huyết não dẫn đến mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay ông Trịnh Văn H không còn khả năng nhận thức, điều khiển hành vi như người bình thường nên việc ông H tham gia tố tụng trong vụ án tranh chấp chia di sản thừa kế với bà X không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình. Do đó, anh yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tuyên bố ông Trịnh Văn H mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lương Thị P là vợ ông H sẽ là người giám hộ đương nhiên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/12/2024 bà Lương Thị P trình bày: bà và ông Trịnh Văn H kết hôn năm 1984 và có 03 người con chung gồm Trịnh Thị D, Trịnh Văn Đ và Trịnh Văn T. Khoảng tháng 12 năm 2022 ông H bị đột quỵ dẫn đến tai biến, nay ông H không thể nói cũng như đi lại được, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người phục vụ, ông H có thể nghe người khác nói nhưng không nói hay phản ứng lại. Đối với yêu cầu của anh Trịnh Văn Đ về việc yêu cầu tuyên bố ông Trịnh Văn H mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lương Thị P là người giám hộ đương nhiên bà nhất trí.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị D, Trịnh Văn T nhất trí với yêu cầu của anh Trịnh Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 95/KLGD ngày 08/4/2025 của V kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Trịnh Văn H bị bệnh Mất trí trong bệnh mạch máu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F01. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: căn cứ kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 95/KLGD ngày 08/4/2025 của V đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng áp dụng Điều 22, Điều 53 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Văn Đ, tuyên bố ông Trịnh Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lương Thị P là người giám hộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trịnh Văn Đ yêu cầu tuyên bố ông Trịnh Văn H mất năng lực hành vi dân sự. Hiện nay ông H đang cư trú tại xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, do đó Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ đơn yêu cầu, lời khai của người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu trong hồ sơ vụ việc có cơ sở xác định: ông Trịnh Văn H và bà Lương Thị P có quan hệ vợ chồng và có 03 người con là Trịnh Thị D, Trịnh Văn Đ và Trịnh Văn T. Năm 2022, ông H bị đột quỵ dẫn đến tai biến không thể nói cũng như đi lại được, việc sinh hoạt cá nhân đều phải có người phục vụ, có thể nghe người khác nói nhưng không nói hay phản ứng lại. Hiện nay ông H đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng từ tháng 3/2024.

Quá trình giải quyết việc dân sự, theo yêu cầu của đương sự Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã trưng cầu V – Bộ Y giám định năng lực hành vi dân sự của ông Trịnh Văn H.

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 95/KLGĐ ngày 08/4/2025 của V kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Trịnh Văn H bị bệnh Mất trí trong bệnh mạch máu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F01. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”*.

Như vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Văn Đ về việc tuyên bố ông Trịnh Văn H mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lương Thị P là người giám hộ theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Trịnh Văn Đ phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 22, Điều 53 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trịnh Văn Đ:

Tuyên bố ông Trịnh Văn H, sinh năm 1961; trú tại: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lương Thị P; sinh năm 1966; trú tại: xóm D, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng là người giám hộ.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Trịnh Văn Đ phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001134 ngày 19/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận anh Trịnh Văn Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Chu Trinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Lê Thị Hiền